TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HS - ST
Ngày: 13/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Hương và ông Nguyễn Văn Bảy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4-Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Đăng T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12 tháng 02 năm 2001; tại phường H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối A, phường H, tỉnh Nghệ An; Số CCCD: 040201006017; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Lê Đăng T1, sinh năm 1975; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo Lê Đăng T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Nguyên đơn dân sự:

Anh Lê Việt Đ, sinh năm 2002, vắng mặt.

Địa chỉ: K, phường H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 27/10/2025, Lê Đăng T đi chơi đám cưới bạn tại khối B, phường H, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày T cùng với Lê Việt Đ, sinh năm 2001 (trú tại khối B, phường H, tỉnh Nghệ An); Lưu Văn H1, sinh năm 2002 (trú tại khối A, phường H, tỉnh Nghệ An) và Phan Văn T2, sinh năm 2002 (trú tại khối A, phường H, tỉnh Nghệ An) cùng một số người bạn đi hát Karaoke tại quán H3 thuộc khối B, phường H, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/10/2025 sau khi hát karaoke xong thì T, Đ, T2, H1 cùng đi ăn đêm tại quán C (thuộc khối B, phường H, tỉnh Nghệ An) thì gặp Văn Đức V, sinh năm 1995 và Phạm Văn B, sinh năm 1997 cùng trú tại khối A, phường H, tỉnh Nghệ An cũng đến quán ăn đêm. Do có quen biết từ trước nên cả nhóm ngồi ăn uống chung. Đến

khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Đăng T thấy mệt muốn về trước nên nói với cả nhóm "Cho tau về, kêu ông Chiến H2 qua thanh toán tiền" thì Đ nói "Thanh toán tiền mà về", T nói Đ "Lúc nãy đi hát tau đưa mi một triệu hai răng mi bắt tau trả" thì Đ nói "Có tiền mô mà thanh toán như thật" nên T thách thức Đ và nói "Mi giờ a răng" thì Đ nói "Mi a răng". Lúc này, T nói Đ là "Đi miền nam có tiền hay không mà khinh thằng ni thằng khác" thì T và Đ chửi bới, thách thức nhau thì được mọi người can ngăn. Sau đó, anh Lưu Văn H1 lấy xe mô tô của T điều khiển chở T về nhà H1 rồi T đi xe của T về nhà còn Đ, T2, V, B vẫn ngồi ở lại quán ăn. Khi về đến nhà mình do vẫn còn bực tức vì bị Đ chửi nên T nhắn tin cho Đ hẹn Đ đến sân vận động phường H, tỉnh Nghệ An để giải quyết mâu thuẫn, khi đi T vào bếp lấy hai con dao gồm một con dao dài 34 cm cất dấu trong cạp quần sau lưng và một con dao dài 41cm cất dấu giấu trong áo trước bụng để gặp Đ. Thấy T nhắn tin ra điểm hẹn thì Đ, B, T2, Võ đi từ quán ăn C đến cổng sân vận động phường H, tỉnh Nghệ An đợi T. Khi T đến thì B và Thế thấy T cất giấu dao trước người nên đến giằng dao ra đưa cho V cất giấu. Lúc này, T và Đ tiếp tục đứng nói chuyện trên đoạn đường bê tông trước sân vận động, quá trình nói chuyện thì T lao đến dùng tay phải đấm vào vai Đ thì bị Đ dùng tay đấm liên tiếp nhiều cái vào người thì T dùng tay phải rút con dao giấu sau cạp quần ra chém một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào trán của Đ, bị T chém thì Đ tiếp tục dùng tay đấm khiến T ngã xuống mương nước, khi bị ngã T dùng dao chém với một phát nữa hướng vào người Đ nhưng không trúng. Hậu quả: Anh Lê Việt Đ bị thương tích tại vùng trán, gò má trái phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ2. Ngày 28/10/2025, anh Lê Việt Đ có đơn yêu cầu giám định thương tích, khởi tố vụ vụ án đối với sự việc trên. Ngày 03/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định Trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh N về mức độ tổn hại về sức khỏe của anh Lê Việt Đ. Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 555/KLTTCT-TTPY ngày 07/11/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ Y Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giảm định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Việt Đ tại thời điểm giám định là: 23% (hai mươi ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Ngày 29/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định Trưng cầu Phòng K Công an tỉnh N về lĩnh vực vũ khí đối với 02 con dao thu giữ của anh Văn Đức V và Lê Đăng T (ký hiệu M1, M2). Tại Bản kết luận giám định số 121/KL-KTHS(Đ3-SĐ) ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Các mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi đến giám định là dao sắc thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1. Căn cứ hướng dẫn số 01/TANDTC-PC ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân tối cao quy định: Người thực hiện hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác trên 11% thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về 02 tội: Tội sử dụng trái phép vũ khí quân dụng quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự và Tội cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Trường hợp này không xác định hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao là tình tiết dùng vũ khí để định khung hình phạt đối với các trường hợp quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy hành vi của Lê Đăng T sử dụng dao có tính sát thương cao gây thương tích 23% cho anh Lê Việt Đ vào ngày 28/10/2025

tại khối B, phường H, tỉnh Nghệ An đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự. Ngày 10/02/2026, bị hại anh Lê Việt Đ đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị can Lê Đăng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can đối với Lê Đăng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 84/CT-VKSKV4, ngày 11 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Lê Đăng T về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Đăng T phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Đề nghị: Áp dụng khoản 1, Điều 304; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Lê Đăng T 15 - 18 tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 - 36 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 41,5cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen-xám-bạc dài 28cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất lưỡi dao là 6,7cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 3cm, dao đã qua sử dụng do Văn Đ1 Võ giao nộp.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 34cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 21,5cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất lưỡi dao là 5,2cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 2cm, dao đã qua sử dụng do Lê Đăng T giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Đăng T đã bồi thường thiệt hại cho anh Lê Việt Đ tổng số tiền là 62.500.000 đồng (sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), anh Đ không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, nguyên đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo, nguyên đơn dân sự phù hợp với thời gian, địa điểm và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ ngày 28/10/2025, tại khu vực sân vận động phường H, tỉnh Nghệ An (thuộc khối B, phường H, tỉnh Nghệ An), do mâu thuẫn trước đó trong việc tính tiền khi ăn đêm tại quán ăn C (thuộc khối B, phường H, tỉnh Nghệ An) nên

Lê Đăng T đã dùng tay phải cầm một con dao dài 34cm gồm phần cán dao bằng gỗ dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 21,5 cm chém một phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào phần trán của anh Lê Việt Đ làm anh Đ bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 23% (hai mươi ba phần trăm). Ngày 10/02/2026, bị hại anh Lê Việt Đ đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với bị can Lê Đăng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 11/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Nghệ An đã ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can đối với Lê Đăng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Đối với con dao do Lê Đăng T dùng để gây thương tích cho bị hại anh Lê Việt Đ là dao sắc nhọn thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1 nên dao do Lê Đăng T sử dụng thuộc "Vũ khí quân dụng".

Quá trình phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc dùng dao có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe của người khác là hành vi sử dụng vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền sẻ vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành. Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Đăng T phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1, Điều 304 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng chống tội phạm trong xã hội.

[5] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Lê Việt Đ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự; bị cáo còn có nhiều thành tích trong hoạt động đoàn thể, tham gia hội thao tại địa phương đạt giải nhất môn đẩy gậy vào năm 2023 và đạt giải nhì môn đẩy gậy năm 2024, ông nội bị cáo có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có mẹ đẻ bị tàn tật phải ngồi xe lăn. Bị cáo nhất thời phạm tội có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, xử phạt bị cáo mức như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 41,5cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen-xám-bạc dài 28cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất

lưỡi dao là 6,7cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 3cm, dao đã qua sử dụng do Văn Đ1 Võ giao nộp.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 34cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 21,5cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất lưỡi dao là 5,2cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 2cm, dao đã qua sử dụng do Lê Đăng T giao nộp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Đăng T đã bồi thường thiệt hại cho cho anh Lê Việt Đ tổng số tiền là 62.500.000 đồng (sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), anh Đ không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 304, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Đăng T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Giao bị cáo Lê Đăng T cho UBND phường H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 41,5cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu vàng dài 13,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen-xám-bạc dài 28cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất lưỡi dao là 6,7cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 3cm, dao đã qua sử dụng do Văn Đ1 Võ giao nộp.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc dao dài 34cm gồm phần cán dao và lưỡi dao, cán dao được làm bằng gỗ màu nâu dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng bạc dài 21,5cm, có một lưỡi sắc, đầu tù, bản rộng nhất lưỡi dao là 5,2cm, bản hẹp nhất lưỡi dao là 2cm, dao đã qua sử dụng do Lê Đăng T giao nộp.

Các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Thi hành án dân sự tỉnh N ngày 12/02/2026.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Buộc bị cáo Lê Đăng T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- VKSND khu vực 4-Nghệ An;
- Bị cáo; Nguyên đơn dân sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn